

Số: 44/2025/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở chính: Số 02 Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội (nay là: Số 02 L, phường G, thành phố H, Việt Nam)

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Chí H. Chức vụ: Giám đốc ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh M Cần Thơ. Địa chỉ: Số 1000 đường Tôn Đức Thắng, khu vực 10, phường M, TP Cần Thơ (*Văn bản ủy quyền theo Quyết định số 2665/QĐ- NHNo-PC ngày 01/12/2022*).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lâm Thời V- Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng kiêm cán bộ pháp chế ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh M. Địa chỉ: Số 1000 đường Tôn Đức Thắng, khu vực 10, phường M (*Văn bản ủy quyền: Số 02/UQ- NHNo ngày 01/8/2025*).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1977

Địa chỉ: khu vực R, phường T, quận M, Thành phố Cần Thơ (nay là: khu vực R, phường T, Thành phố Cần Thơ)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1974

2. Ông Lê Văn M, sinh năm 1951

3. Ông Nguyễn Phước L, sinh năm 2005

4. Cháu Trần Quốc A, sinh năm 2013 (*có Người đại diện là ông Nguyễn Ngọc Sáng và bà Lê Thị T*).

Cùng Địa chỉ: khu vực Rạch C, phường T, quận M, Thành phố Cần Thơ

(nay là: khu vực R, phường T, Thành phố Cần Thơ)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Ngọc S phải trả cho Ngân hàng N tổng số tiền tính đến ngày 05/9/2025 là 556.624.658 đồng (*năm trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi tư ngàn, sáu trăm năm mươi tám đồng*) trong đó gồm nợ gốc 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*), lãi trong hạn là 116.284.932 đồng (*Một trăm mười sáu triệu, hai trăm tám mươi tư ngàn, chín trăm ba mươi hai đồng*), lãi quá hạn là 40.339.726 đồng (*Bốn mươi triệu, ba trăm ba mươi chín ngàn, bảy trăm hai mươi sáu đồng*).

Kể từ ngày 06/9/2025, ông Nguyễn Ngọc S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong Hợp đồng tín dụng số 1802LAV202201357 ký ngày 15/6/2022, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- *Về thời gian và phương thức thanh toán:* Nguyên đơn (có đại diện là ông Lâm Thời Vinh) và ông Nguyễn Ngọc S thống nhất thỏa thuận thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Trường hợp ông Nguyễn Ngọc S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất tại thửa 1401, tờ bản đồ số 03 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H02832 do ủy ban nhân dân quận M cấp ngày 25/12/2008 cho ông Lê Văn M (đã chính lý sang tên bà Lê Thị T ngày 20/9/2018). Đất tọa lạc tại khu vực R, phường T, quận M, Thành phố Cần Thơ (nay là khu vực R, phường T, Thành phố Cần Thơ) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng số 1802LCL202200789 ký ngày 14/6/2022 để ngân hàng thu hồi nợ.

Trường hợp tài sản thế chấp nêu trên bị xử lý thì bà Lê Thị T, ông Lê Văn M, anh Nguyễn Phước L, cháu Trần Quốc A (có Người đại diện là ông Nguyễn Ngọc S và bà Lê Thị T) đồng ý tự nguyện phải cùng có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp để phát mãi thu hồi nợ cho nguyên đơn.

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Bị đơn- ông Nguyễn Ngọc S tự nguyện chịu 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Ông Nguyễn Ngọc S đồng ý hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 2.000.000 đồng này.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau: Bị đơn ông Nguyễn Ngọc S tự nguyện chịu và phải nộp số tiền 13.132.000 đồng (*Mười ba triệu, một trăm ba mươi hai ngàn đồng*).

- Trả lại cho Nguyên đơn số tiền 12.420.000 đồng (*Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004849 ngày 14/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân khu vực 2- Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Cần Thơ;
- TAND Thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền